

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc Ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Ly Thị D, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện H, tỉnh H. Giấy căn cước công dân số 002302009888 cấp ngày 05/6/2021.

Bị đơn: anh Thèn Văn T, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã P, huyện H, tỉnh H. Căn cước công dân số 002092001055 cấp ngày 10/4/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thèn Văn T và chị Ly Thị D.**
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
 - 2.1. Quan hệ hôn nhân: Anh Thèn Văn T và chị Ly Thị D nhất trí thuận**

tình ly hôn.

2.2 Về con chung: anh Trưởng và chị Dẫm không có con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Anh Trưởng và chị Dẫm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Ly Thị D và anh Thèn Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Các đương sự;
- UBND xã Phố Lồ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Khuyên